

Số: 212/2020/QĐST- HNGĐ

Hà Nội, ngày 14 tháng 5 năm 2020.

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 202/2020/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2020, về việc: yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

*\* Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

- **Chị NTKO**, sinh năm 1991.

HKTT: Thôn 7 LH, xã GT, huyện GV, tỉnh Ninh Bình.

- **Anh NQA**, sinh năm 1990.

HKTT: 21 ngõ 2 VP, phường KM, quận BĐ, thành phố Hà Nội.

Địa chỉ làm việc: Số 112 LTT, phường KM, quận TX, thành phố Hà Nội.

**NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

1. *Về tình cảm:* Chị NTKO và anh NQA thống nhất thuận tình ly hôn.

2. *Về con chung:* Chị NTKO và anh NQA có 01 con chung là NQK, sinh ngày 29/3/2015. Sau ly hôn, anh chị thống nhất thỏa thuận chị O trực tiếp nuôi con chung, anh QA cấp dưỡng nuôi con chung 1.500.000 đồng/tháng.

Anh QA có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

3. *Về tài sản chung:* Chị O, anh QA không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. *Về lệ phí:* Chị O, anh QA tự nguyện mỗi người chịu 150.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị NTKO và anh NQA.

- Về con chung: Chị NTKO và anh NQA có 01 con chung là NQK, sinh ngày 29/3/2015. Ly hôn, chị O được trực tiếp nuôi con chung, anh QA có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cho chị O 1.500.000 đồng/tháng kể từ tháng 5/2020 cho đến khi con chung đủ tuổi trưởng thành hoặc khi có sự thay đổi khác.

Anh QA có quyền đi lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

- Về tài sản chung: Chị O, anh QA không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Chị O, anh QA mỗi người phải chịu 150.000 đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết yêu cầu về hôn nhân và gia đình, được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí chị O, anh QA đã nộp theo biên lai số AA/2018/0000046 và AA/2018/0000047 ngày 07/5/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận TX, thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

**Nơi nhận:**

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND quận TX;
- Chi cục THA dân sự q.TX;
- UBND phường KM, quận BD, thành phố Hà Nội;
- Các đương sự;
- Lưu hồ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Lưu Viết Hiểu**

